

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ LẠNG GIANG**

PHƯƠNG ÁN HỖ TRỢ ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT

Dự án: Tuyến đường trục kết nối từ Khu công nghiệp Tân Hưng đi đường Đại Lâm - An Hà

Địa điểm thực hiện dự án: Tại các thôn Quyết Tiến 2 và thôn Đông Thịnh, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND xã Lạng Giang)

STT	THÔNG TIN HỘ GIA ĐÌNH CÁ NHÂN			Số Thửa	Số Tờ bản đồ	Tổng diện tích thửa đất (m ²)	Diện tích Hộ gia đình sử dụng (m ²)	Diện tích đã thu hồi (m ²)	DT thu hồi trong chi giới (m ²)	DT thu hồi ngoài chi giới (m ²)	Tổng diện tích thu hồi (m ²)	Diện tích còn lại (m ²)	Loại đất bồi thường	Đất 50 năm	Đất sử dụng ổn định trước 1/7/2004	Khoản thầu	Hỗ trợ ổn định đời sống: 15000/m ²	Kinh Phí bồi thường hỗ trợ ổn định đời sống theo thửa hộ được nhận: đ	Tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ ổn định đời sống hộ được nhận: đ
	Họ và tên	Số định danh cá nhân (CCCD)	Địa chỉ thường trú																
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
	Tổng cộng					6.013,1	3.164,8	0,0	2.845,4	130,5	2.975,9	188,9		2.095,9	433,3	446,7	37.938.000	37.938.000	37.938.000
1	Hoàng Thị Biên	024158006196	Quyết Tiến 2	201	34	275,7	275,7	0	275,7		275,7	0	LUC	50		225,7	750.000	750.000	750.000
2	GCN:Hoàng Đình Chiếu. Vợ Nguyễn Thị Cát	024052009077	Quyết Tiến 2	271	34	1015,8	149,4	0	149,4		149,4	0	LUC	149,4		0	2.241.000	2.241.000	2.241.000
3	Hoàng Văn Thù (vợ Lý Thị Nhi)	024163016258	Quyết Tiến 2				47,6	0	47,6	0	47,6	0	LUC	47,6	0	714.000	714.000	714.000	
4	Hoàng Văn Thiệu Vợ Đồng Thị Vân	024068004379	Quyết Tiến 2	246	34	214,8	214,8	0	214,8		214,8	0	LUC	214,8		0	3.222.000	3.222.000	3.222.000
5	Hoàng Văn Thang Vợ Nguyễn Thị Tùng	024152010409	Quyết Tiến 2	203	34	477	232	0	232		232	0	LUC	232		0	3.480.000	3.480.000	3.480.000
6	Nguyễn Văn Vận	024069012444	Quyết Tiến 2				245	0	245		245	0	LUC	24		221	360.000	360.000	1.620.000
	Nguyễn Văn Vận	024069012444	Quyết Tiến 2	277	34	272,9	272,9	0	84		84	188,9	LUC	84		0	1.260.000	1.260.000	
7	Nguyễn Văn Cao	024165010189	Quyết Tiến 2	168	34	433,3	433,3	0	433,3		433,3	0	LUC	0	433,3		6.499.500	6.499.500	9.589.500
	Nguyễn Văn Cao	024165010189	Quyết Tiến 2	275	34	206	206	0	169,5	36,5	206	0	LUC	206		0	3.090.000	3.090.000	
8	Nguyễn Văn Bắc vợ là Vũ Thị Toán	024057004737	Đông Thịnh	118	26	210,8	210,8		210,8		210,8	0	LUC	210,8			3.162.000	3.162.000	6.900.000
			Đông Thịnh	46	65	2.278,7	249,2		249,2	0	249,2	0	LUC	249,2			3.738.000	3.738.000	
9	Ngô Thị Tâm , Ngô Xuân Hải	024070013874	Đông Thịnh	65	65	628,1	628,1		534,1	94	628,1	0	RST	628,1			9.421.500	9.421.500	9.421.500

STT	THÔNG TIN HỘ GIA ĐÌNH CÁ NHÂN			Số Thửa	Số Tờ bản đồ	Tổng diện tích thửa đất (m2)	Diện tích Hộ gia đình sử dụng (m2)	Diện tích đã thu hồi (m ²)	DT thu hồi trong chi giới (m2)	DT thu hồi ngoài chi giới (m2)	Tổng diện tích thu hồi (m2)	Diện tích còn lại (m2)	Loại đất bồi thường	Đất 50 năm	Đất sử dụng ổn định trước 1/7/2004	Khoán thầu	Hỗ trợ ổn định đời sống: 15000/m ²	Kinh Phí bồi thường hỗ trợ ổn định đời sống theo thửa hộ được nhận: đ	Tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ ổn định đời sống hộ được nhận: đ
	Họ và tên	Số định danh cá nhân (CCCD)	Địa chỉ thường trú																